

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-KĐCLGD ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng ngày 25 tháng 11 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng.

Nơi nhận:

- Trường ĐHCNVH;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KINH TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 77/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

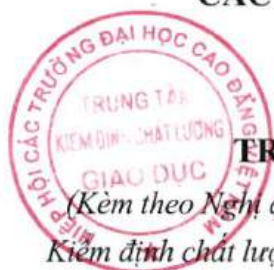
Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100,00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 11.1	3			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,94	3,92	45	90,00%

2

Phụ lục II

**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KINH TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG**



(Kèm theo Nghị quyết số: **77**/NQ-HĐKĐCLGD ngày **26** tháng **11** năm 2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung được thành lập theo Quyết định số 1983/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp từ Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt - Hung, được thành lập tại Quyết định số 5614/QĐ-BGD&ĐT ngày 6/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở Trường Trung học Công nghiệp Việt - Hung (Tiền thân là Trường Công nhân kỹ thuật hữu nghị Việt Nam - Hungary (gọi tắt là Trường Công nhân kỹ thuật Việt - Hung) được thành lập ngày 30 tháng 5 năm 1977 tại Quyết định số 443/CLĐT của Bộ Cơ khí và Luyện kim).

Viện Kinh tế và Chính sách công được thành lập từ năm 1999, tiền thân là Khoa Kế toán - Tin. Trong quá trình phát triển, với nhiều lần tách và nhập, đến năm 2025 được đổi tên thành Viện Kinh tế và Chính sách công theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 23/5/2025 của Hội đồng Trường.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo ngành Kinh tế có mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể rõ ràng, phù hợp với Mục tiêu, Sứ mạng của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học.
2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Kinh tế có đầy đủ thông tin theo quy định, đã được định kỳ cập nhật nội dung, tài liệu, kiến thức.
3. Các học phần trong chương trình dạy học ngành Kinh tế được bố trí hợp lý, liên kết chặt chẽ với nhau theo trình tự từ cơ bản đến chuyên sâu, từ lý thuyết đến thực hành.
4. Nhà trường chính thức tuyên bố Triết lý giáo dục là “Không ngừng đổi mới, sáng tạo vì người học và sự phù hợp” và được chuyển tải vào chương trình dạy học, được phổ biến tới cán bộ, giảng viên, người học.



5. Các phương pháp đánh giá người học được lựa chọn đa dạng dựa trên đặc điểm của từng học phần, có các tiêu chí đánh giá nhằm đảm bảo tính công bằng.

6. Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được thực hiện đúng quy định, đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

7. Nhà trường đã phân tích, đánh giá thực trạng, nhu cầu và định hướng phát triển đội ngũ cán bộ, trong đó có đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị dịch vụ hỗ trợ theo hướng đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

8. Nhà trường có kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của người học.

9. Hệ thống công nghệ thông tin của Nhà trường được vận hành, hoạt động tương đối ổn định, an toàn và hỗ trợ phù hợp cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

10. Các đề tài nghiên cứu khoa học do giảng viên của Viện Kinh tế và Chính sách công thực hiện đã thể hiện sự gắn kết với công tác dạy và học của lĩnh vực chuyên môn.

11. Tỷ lệ người học tốt nghiệp và người học có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp ngành Kinh tế khá cao.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

1. Nhà trường/Viện Kinh tế và Chính sách công cần rà soát lại việc biểu đạt các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để đảm bảo sự nhất quán và chính xác cho các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Nhà trường/Viện Kinh tế và Chính sách công cần tăng cường tham vấn ý kiến các chuyên gia, giảng viên về kinh tế, các hiệp hội nghề nghiệp đóng góp cho việc rà soát kết cấu, nội dung đề cương chi tiết và bản mô tả chương trình đào tạo.

3. Khi rà soát, bổ sung, điều chỉnh ma trận thể hiện sự đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, Nhà trường/Viện Kinh tế và Chính sách công cần đảm bảo tính logic và tương thích với các yêu cầu được mô tả trong Khung Trình độ quốc gia Việt Nam.

4. Nhà trường/Viện Kinh tế và Chính sách công cần có giải pháp và có hướng dẫn về hoạt động dạy học, tự học, tự nghiên cứu để tạo động lực nghiên cứu khoa học cho sinh viên.

5. Nhà trường cần khai thác hiệu quả kết quả phân tích phổ điểm thi để cải tiến ngân hàng câu hỏi thi/đề thi cho tất cả các hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ, kết thúc học phần.

6. Nhà trường cần có những chính sách đầu tư cho các nhóm nghiên cứu mạnh để thúc đẩy các khoa trong Trường tham gia đấu thầu các đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ và cấp Nhà nước để có các kết quả ứng dụng vào thực tiễn và công bố quốc tế.

7. Nhà trường nên xây dựng kế hoạch với các yêu cầu, tiêu chí tuyển dụng đội ngũ nhân viên phù hợp để hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ phục vụ hỗ trợ có trình độ với tính chuyên nghiệp cao.

8. Nhà trường nên tổ chức đa dạng hơn các hình thức tư vấn tuyển sinh và mở rộng địa bàn tư vấn tuyển sinh.

9. Nhà trường cần nâng mức đầu tư cho việc mua mới và biên soạn giáo trình/tài liệu tham khảo phục vụ cho các học phần của chương trình đào tạo để đảm bảo tính cập nhật của nguồn học liệu; cần đầu tư xây dựng nguồn học liệu của Thư viện số và tuân thủ tính bản quyền khi số hoá các tài liệu, đồng thời cần kết nối/liên thông với Thư viện của các cơ sở giáo dục đại học khác ở trong và ngoài nước có cùng lĩnh vực đào tạo.

10. Khi tổng hợp các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích trong toàn Trường, Nhà trường nên tách xuất dữ liệu khảo sát các bên liên quan trực tiếp cho từng chương trình đào tạo để thấy rõ sự khác biệt về các ý kiến đóng góp và đặc thù yêu cầu của các bên liên quan đối với việc đề xuất các hoạt động cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích cho từng chương trình đào tạo.

11. Nhà trường/Viện Kinh tế và Chính sách công cần phân tích, đánh giá, đối sánh đầy đủ các chiều cạnh khác nhau của tình trạng thôi học, bỏ học, không tốt nghiệp đúng hạn để đưa ra các giải pháp hiệu quả hơn nhằm giảm thiểu tỷ lệ người thôi học và chậm tốt nghiệp.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./

